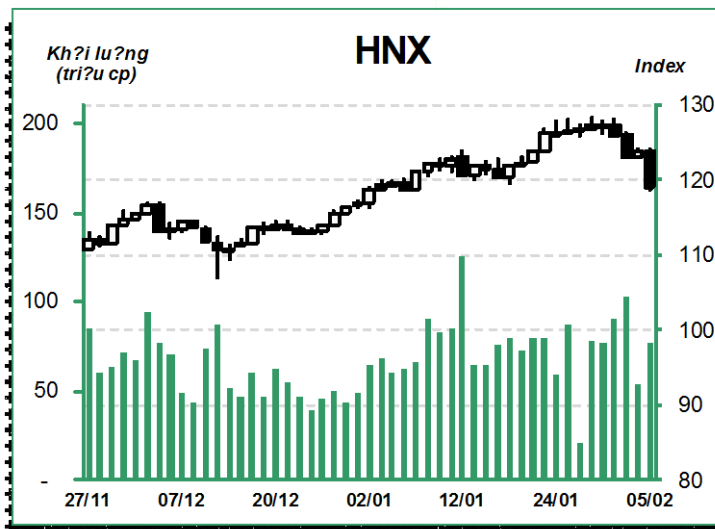
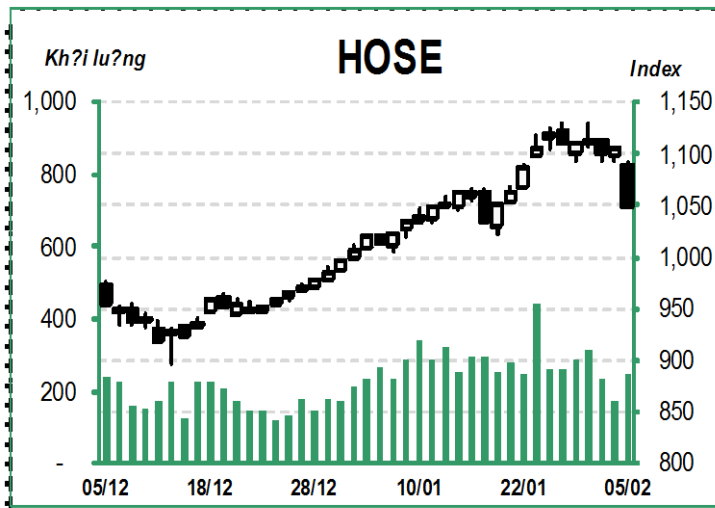


## Tổng quan thị trường

05/02/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>1,048.71</b>	<b>-5.10%</b>	<b>1,035.02</b>	<b>-5.08%</b>	<b>118.94</b>	<b>-4.06%</b>
Cuối tuần trước	1,105.04	-5.10%	1,090.40	-5.08%	123.97	-4.06%
Trung bình 20 ngày	1,074.18	-2.37%	1,067.79	-3.07%	123.63	-3.79%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>282.04</b>	<b>40.82%</b>	<b>98.88</b>	<b>37.42%</b>	<b>92.54</b>	<b>67.66%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>248.15</b>	<b>43.77%</b>	<b>92.45</b>	<b>38.89%</b>	<b>76.92</b>	<b>42.09%</b>
Trung bình 20 ngày	283.02	-12.32%	108.65	-14.92%	79.97	-3.81%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>8,302.81</b>	<b>38.55%</b>	<b>4,395.51</b>	<b>20.47%</b>	<b>1,287.45</b>	<b>53.01%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>6,468.79</b>	<b>27.69%</b>	<b>3,904.42</b>	<b>21.04%</b>	<b>1,198.14</b>	<b>44.53%</b>
Trung bình 20 ngày	7,421.53	11.87%	4,194.92	4.78%	1,244.58	3.44%
		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>
<b>Số mã tăng</b>	50	14%	3	10%	48	12%
<b>Số mã giảm</b>	269	76%	27	90%	184	48%
<b>Số mã đứng giá</b>	36	10%	0	0%	154	40%



Thị trường khởi đầu tuần giao dịch trong áp lực bán tháo diễn ra ở hầu hết các mã cổ phiếu. Thậm chí lượng mã giảm sàn đã tăng vọt lên con số 110 tính trên cả hai sàn. Đây là phiên giảm điểm mạnh khiến cho chỉ số VN-Index đánh mất hơn 56 điểm, tương ứng với mức giảm 5.1% và HNX-Index cũng lao dốc hơn 4% điểm số. Sự bán tháo cổ phiếu này xuất hiện mạnh mẽ trong phiên hôm nay là do sự cộng hưởng từ tâm lý chốt lời trong những ngày cận Tết của giới đầu tư cùng với thông tin tác động từ đà sụt giảm mạnh của thị trường chứng khoán Mỹ, theo đó, chỉ số Dow Jones phiên cuối tuần trước đã rớt thảm 666 điểm, Nasdaq giảm 145 điểm và S&P 500 giảm gần 60 điểm.

Sàn HOSE dường như không còn điểm sáng tăng điểm nào, hầu hết các nhóm ngành đều đồng loạt lao dốc, trong đó ngân hàng vẫn là nhóm ngành gây ảnh hưởng mạnh nhất cho VN-Index. Chốt phiên, chỉ số đóng cửa tại 1048.71 điểm (-5.10%). KLGD khớp lệnh đạt 248.2 triệu cổ phiếu (+43.8%), tương đương 6,469 tỷ đồng giá trị (+27.7%).

Phiên giao dịch ghi nhận đà giảm ở tất cả các cổ phiếu ngân hàng, trong đó bộ ba BID, VCB và CTG rơi vào tình trạng trắng bên mua và giảm mạnh về mức giá sàn, các mã khác là HDB (-6.5%), MBB (-5.5%) cũng giảm điểm sâu tương tự. Cùng với đó, nhóm cổ phiếu bất động sản tiếp nối đà lao dốc với số lượng giảm sàn gia tăng, bao gồm các mã VIC, VRE, DXG và NLG. Tình trạng bán tháo còn xuất hiện ở các mã dầu khí với diễn biến kịch sàn cũng diễn ra ở các mã GAS, PLX, PXS và PVD ngay sau khi thông tin giá dầu tiếp tục giảm mạnh. Nhóm thực phẩm - đồ uống BHN (-5.0%), MSN (-6.9%), VCF (-5.6%) cùng với thép HPG (-6.7%), HSG (-7%), NKG (-6.3%), POM (-4.9%) và bán lẻ MWG (-2.4%), PET (-5.2%), PNJ (-3.0%) cũng diễn biến trong tình trạng thiếu vắng lực cầu tương tự.

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
PNJ	5,226.0	841.39
VJC	1,250.0	260.13
HDB	2,230.0	109.64
NVL	660.0	53.96
MSN	466.4	39.65
SBT	1,534.5	33.56
VCB	461.4	29.42
HSG	894.9	22.06
GMD	461.0	20.75
FPT	297.0	19.37
<b>HNX</b>		
CEO	2,971.2	30.31
TEG	2,054.1	16.43
VGC	300.1	6.98
ACB	77.0	2.94
VIG	456.4	1.42
POT	50.0	1.00
TV2	5.0	0.78
KLF	65.0	0.17
PVX	50.0	0.10
VGS	8.0	0.08

Trong khi đó, khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HOSE với giá trị đạt 71.5 tỷ đồng, tuy nhiên giảm mạnh 63.7% so với phiên trước, tập trung mua ròng ở các mã VNM (+30.3 tỷ), HCM (+22.7 tỷ), PLX (+21.2 tỷ) và bán ròng chủ yếu các mã VJC (-37.7 tỷ), VCB (-26.3 tỷ), HPG (-21.3 tỷ)

Trên sàn Hà Nội, tình trạng bán tháo diễn ra tương tự. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 118.94 điểm (-4.06%). KLGD khớp lệnh đạt 76.9 triệu cổ phiếu (+42.1%), tương đương 1198.1 tỷ đồng giá trị (+44.5%).

Ngân hàng ACB (-3.6%), NVB (-2.5%), SHB (-5.6%) và vật liệu xây dựng VCS (-5.6%), VGC (-10.0%), VHL (-3.0%) dẫn đầu mức giảm. Bên cạnh đó, nhóm dầu khí cũng diễn biến tiêu cực với số lượng mã giảm áp đảo PVS (-9.7%), PVB (-8.5%), PVC (-9.5%), PVG (-9.0%). Diễn biến tương tự cũng diễn ra ở các mã xây dựng VCG (-7.2%), PVX (-4.5%), PHC (-6.3%), TV3 (-9.6%) và chứng khoán MBS (-9.6%), SHS (-9.0%), BVS (-4.9%)

Khối ngoại đảo chiều mua ròng 27.8 tỷ đồng trên sàn Hà Nội, tập trung ở các mã VCG (+35.4 tỷ), SHB (+1.5 tỷ), TV2 (+0.9 tỷ), trong khi đó VGC (-6.0 tỷ), PVS (-3.5 tỷ), SHS (-0.7 tỷ) dẫn đầu trong danh sách bán ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm mạnh. Khối lượng giao dịch gia tăng nhưng vẫn ở mức dưới bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang khá thận trọng và đứng ngoài thị trường. Không những vậy, chỉ số cắt xuống dưới MA 20 cho thấy xu hướng điều chỉnh ngắn hạn đang có dấu hiệu quay trở lại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang cho những tín hiệu đi xuống tiêu cực, cho thấy chỉ số có thể tiếp tục đi xuống thử thách ngưỡng hỗ trợ 1.028 điểm (Fib 61.8). Trong trường hợp tiêu cực hơn, ngưỡng hỗ trợ 1.000 điểm (Fib 50 và MA 50) có thể là vùng hỗ trợ mạnh của chỉ số. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự, chỉ số có phiên suy giảm mạnh xuống phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 120 điểm (Fib 161.8) và đóng cửa dưới MA 20, kèm khối lượng giao dịch gia tăng cho thấy xu hướng điều chỉnh ngắn hạn đang khá mạnh, ngưỡng hỗ trợ gần nhất có thể là 118 điểm (MA50). Trường hợp ngưỡng này bị phá vỡ, thì ngưỡng 115 điểm (Fib 127.2) có thể là ngưỡng hỗ trợ mạnh tiếp theo. Nhìn chung, xu hướng điều chỉnh ngắn hạn của thị trường đang có dấu hiệu mạnh lên. Do đó, nhà đầu tư nên giữ tỷ trọng danh mục ở mức an toàn nhằm giảm thiểu thiệt hại trước áp lực điều chỉnh của thị trường.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VMD	23.0	1.9	7.0%
DTT	10.5	0.2	7.0%
HU3	9.2	0.4	6.9%
BTT	37.8	0.0	6.9%
HU1	8.3	0.1	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VIC	81.1	2,587.5	-7.0%
AGF	7.4	1.4	-7.0%
HNG	7.7	2,989.3	-7.0%
CVT	43.3	434.6	-7.0%
UDC	3.5	43.3	-7.0%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	57.0	428.7	-6.7%
STB	15.2	345.4	-6.8%
SSI	32.7	322.4	-7.0%
ROS	162.9	233.6	0.6%
FPT	57.1	223.6	-6.4%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
STB	15.2	22,169.6	-6.8%
HAG	7.5	15,654.0	-7.0%
SSI	32.7	9,615.1	-7.0%
SCR	11.7	9,366.4	-3.3%
CTG	26.1	7,735.3	-7.0%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
LUT	3.3	38.8	10.0%
V12	12.1	0.1	10.0%
VSM	14.3	0.2	9.2%
LCS	3.6	0.4	9.1%
PSI	5.0	4.4	8.7%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VGC	22.5	1,586.3	-10.0%
SCL	2.7	4.8	-10.0%
SVN	2.7	18.2	-10.0%
AMC	20.7	1.4	-10.0%
ATS	43.5	10.5	-9.9%

#### Top 5 giá trị

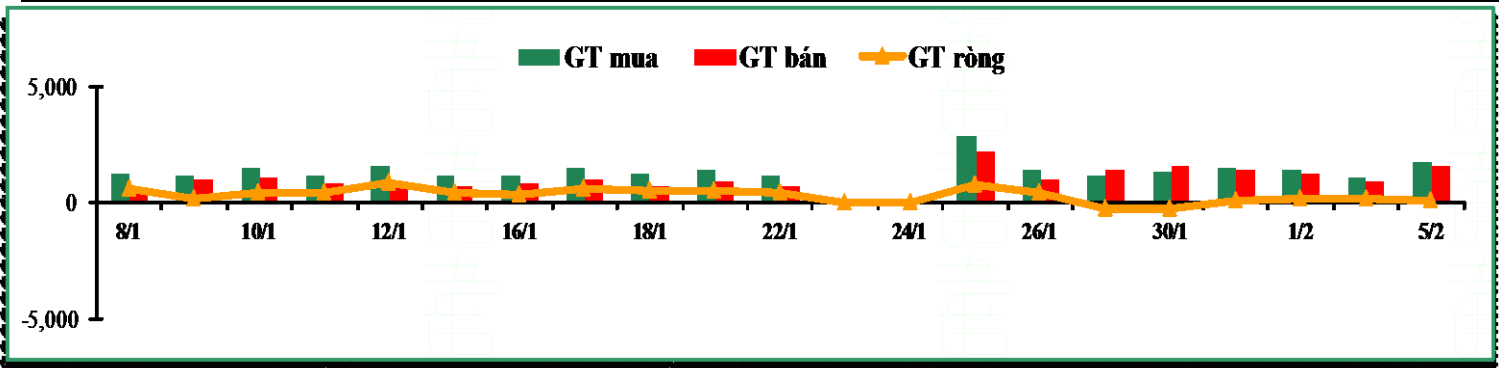
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.2	258.2	-9.7%
SHB	11.9	251.8	-5.6%
ACB	40.0	207.9	-3.6%
VCG	23.2	105.7	-7.2%
SHS	20.3	73.9	-9.0%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	24.2	10,530.9	-9.7%
SHB	11.9	20,463.6	-5.6%
ACB	40.0	5,066.9	-3.6%
VCG	23.2	4,495.7	-7.2%
PVX	2.1	3,582.3	-4.6%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,683.9	26.0%	1,612.4	24.9%	71.5
HNX	56.6	4.7%	28.8	2.4%	27.8
<b>Tổng số</b>	<b>1,740.5</b>		<b>1,641.2</b>		<b>99.4</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PNJ	146.0	774.0	-3.0%
MSN	84.7	59.1	-6.9%
VNM	203.1	58.1	-1.9%
HCM	77.2	54.3	-5.9%
SSI	32.7	51.6	-7.0%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PNJ	146.0	774.0	-3.0%
HPG	57.0	68.6	-6.7%
VCB	62.7	67.6	-7.0%
SSI	32.7	62.9	-7.0%
VIC	81.1	61.2	-7.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	203.1	30.3	-1.9%
HCM	77.2	22.7	-5.9%
PLX	81.7	21.2	-7.0%
STB	15.2	20.7	-6.8%
TTF	7.3	14.7	-2.0%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	23.2	35.4	-7.2%
VGC	22.5	9.3	-10.0%
PVS	24.2	2.1	-9.7%
SHS	20.3	2.1	-9.0%
SHB	11.9	1.8	-5.6%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	22.5	15.3	-10.0%
PVS	24.2	5.6	-9.7%
SHS	20.3	2.8	-9.0%
BVS	19.6	0.6	-4.9%
VCS	208.0	0.6	-5.6%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VCG	23.2	35.4	-7.2%
SHB	11.9	1.5	-5.6%
TV2	171.5	0.9	-0.8%
TTT	51.1	0.5	-3.2%
CIA	57.2	0.5	-2.4%

## Tin trong nước

### **Chủ tịch SCIC tiết lộ về kế hoạch thoái vốn doanh nghiệp nhà nước 2018**

Năm 2017 là năm thành công về thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, đặc biệt phải kể tới những thương vụ quy mô lớn như: Sabeco, Vinamilk... Sang năm 2018, kế hoạch thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp lớn sẽ được thực hiện ra sao? Ông Nguyễn Đức Chi, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước SCIC đã đưa ra những thông tin để chia sẻ về vấn đề này.

Nếu tính cả việc bán vốn lần đầu tại Vinamilk (5,4% vốn điều lệ), trong năm 2017, SCIC đã bán vốn thành công tại 38 doanh nghiệp, giá trị thu được là 21.208 tỷ đồng, gấp 19,1 lần giá vốn, chênh lệch bán vốn thu về 20.102 tỷ đồng.

Nếu tính hơn 10 năm hoạt động, SCIC đã thực hiện bán vốn tại gần 1.000 doanh nghiệp và bán quyền mua tại 19 doanh nghiệp, với giá vốn là 8.084 tỷ đồng và thu về 27.999 tỷ đồng (gấp 3,5 lần giá vốn).

Qua quá trình triển khai bán vốn ở các doanh nghiệp, SCIC đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm, nghiệp vụ bán vốn ngày càng chuyên nghiệp hơn, có đóng góp vào quá trình hoàn thiện khuôn khổ pháp lý chung.

Ngày 10/7/2017, Thủ tướng đã có Quyết định số 1001/QĐ-TTg phê duyệt phương án sắp xếp, phân loại DN của SCIC đến năm 2020. Theo đó, số lượng doanh nghiệp mà SCIC bán vốn nhà nước trong giai đoạn 2017 - 2020 là 132 công ty.

Trên cơ sở đó, ngay trong tháng đầu năm 2018, SCIC sẽ trình và thông qua chính thức kế hoạch thoái vốn năm 2018.

Theo danh sách này, cơ bản là những doanh nghiệp đã được chuẩn bị từ năm 2017 như: Vinaconex, Nhựa Bình Minh, Domesco, FPT... Khi đưa ra kế hoạch thoái vốn này, chúng tôi hy vọng thu hút nhiều sự chú ý của nhà đầu tư lớn, qua đó giúp cho kết quả thoái vốn thành công, đảm bảo tốt nhất quyền lợi của Nhà nước trong hoạt động thoái vốn.

### **Giữ nguyên giá bán lẻ xăng dầu**

Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định giữ ổn định giá tất cả các mặt hàng xăng dầu, theo văn bản điều hành giá xăng dầu vừa được công bố chiều 3/2. Theo đó, mỗi lít xăng E5 RON 92 vẫn có giá 18.672 đồng, dầu hoả là 14.560 đồng, dầu diesel 15.959 đồng và dầu madut tối đa 12.765 đồng một kg. Riêng dầu diesel giá bán tối đa mới là 15.169 đồng một lít.

Nhà chức trách cũng cho biết, bình quân 15 ngày qua giá xăng dầu thế giới tăng và đứng ở mức cao. (xăng nền để pha chế xăng E5 RON92) ngày 2/2 đứng ở mức 79,850 USD một thùng, là mức giá cao nhất trong vài năm trở lại đây. Tuy nhiên, nhằm điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước, góp phần kiểm soát lạm phát, hạn chế tăng chỉ số CPI, hỗ trợ doanh nghiệp, sản xuất, ổn định tâm lý người dân đón Tết, nhà điều hành đã xả mạnh quỹ bình ổn để giữ ổn định tất cả các mặt hàng xăng dầu.

## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **GAS đặt mục tiêu 2018 cổ tức 30%, lãi ròng 6.200 tỷ đồng**

Về kế hoạch tài chính 2018, PV Gas đặt mục tiêu doanh thu đạt trên 52.000 tỷ đồng, tương đương kế hoạch năm 2017. Mục tiêu lãi trước và sau thuế lần lượt là trên 7.800 tỷ đồng và 6.200 tỷ đồng, cao hơn kế hoạch đề ra nhưng vẫn thấp hơn thực hiện (9.577 tỷ đồng lãi ròng). Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 30%.

### **Vạn Phát Hưng (VPH) phát hành cổ phiếu thường và trả cổ tức bằng cổ phiếu, tiền mặt**

**CTCP Vạn Phát Hưng (VPH – sàn HOSE) thông báo, ngày 26/2 tới sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện các quyền chia cổ tức bằng cổ phiếu, tiền mặt và phát hành cổ phiếu thường.**

Theo đó, Vạn Phát Hưng sẽ chia cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%, phát hành cổ phiếu thường từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 4% và tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt với tỷ lệ 8%.

Như vậy, với lượng chứng khoán đang niêm yết và lưu hành là 63,58 triệu cổ phiếu, VPH sẽ phải chi tương ứng 50,86 tỷ đồng để tạm ứng cổ tức năm 2017. Thời gian thanh toán cổ tức dự kiến từ ngày 20/3/2018.

Danh sách cổ đông chốt trên cũng được sử dụng để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018 của Vạn Phát Hưng.

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2017, lũy kế cả năm, VPH đạt 1.384,48 tỷ đồng doanh thu, tăng mạnh 222,5% so với năm trước và vượt 58,57% kế hoạch cả năm (873,1 tỷ đồng); lợi nhuận trước thuế đạt 242,93 tỷ đồng, tăng 122,87% so với năm trước và vượt 42,83% kế hoạch năm (170,08 tỷ đồng).

### **Năm 2017, lợi nhuận ròng của Novaland tăng 22%**

**Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư địa ốc No Va (Novaland, NVL - HOSE) vừa công bố Báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2017 với doanh thu và lợi nhuận cả năm tăng trưởng vượt bậc so với thực hiện của năm 2016, nhưng lại chưa thể hoàn thành kế hoạch năm đặt ra.**

Cụ thể, trong quý IV/2017, doanh thu thuần của NVL đạt gần 5.896 tỷ đồng, gấp 32 lần so cùng kỳ năm trước (184 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế gần 717 tỷ đồng, gấp 7,3 lần cùng kỳ năm 2016.

Lũy kế cả năm 2017, NVL đạt doanh thu hơn 11.632 tỷ đồng, tăng 58% so với năm 2016, nhưng chỉ hoàn thành 66% kế hoạch cả năm (17.528 tỷ đồng).

Trong đó, doanh thu từ chuyển nhượng bất động sản đạt hơn 10.925 tỷ đồng, chiếm gần 94% tổng doanh thu. Doanh thu từ tư vấn quản lý, phát triển dự án và tư vấn bán hàng hơn 573 tỷ đồng.

Doanh thu hoạt động tài chính giảm 33% so với năm trước còn 1.696 tỷ đồng, do các khoản đầu tư khi hợp nhất giảm đi và không còn đóng góp lớn từ việc thoái vốn các công ty con.

Sau khi trừ đi các khoản chi phí, kết quả lợi nhuận sau thuế năm 2017 của NVL đạt hơn 2.061 tỷ đồng, tăng 22,5% so với năm 2016, hoàn thành 65,5% kế hoạch năm (3.144 tỷ đồng).

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	ACB	Chốt lời	6/2/2018	40.0	39.5	1.3%	43.0	37.3	9%	-6%	Xu hướng điều chỉnh có dấu hiệu quay trở lại
2	BMP	Cắt lỗ	6/2/2018	80.3	86.4	-7.1%	96.7	82.0	12%	-5%	Chạm ngưỡng cắt lỗ

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VIC	Nắm giữ	19/12/2017	81.1	74.0	9.6%	93.2	70.0	26%	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 93.2 ngàn
2	MBB	Nắm giữ	19/12/2017	29.0	24.1	20.3%	34.5	22.6	43%	-6%	Nâng giá mục tiêu lên 34.5 ngàn
3	SHB	Nắm giữ	28/12/2017	11.9	8.5	40.0%	14.0	8.2	65%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 14 ngàn
4	VRE	Nắm giữ	3/1/2018	51.3	47.4	8.3%	71.7	45.6	51%	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 71.7 ngàn

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">KDF</a> (New)	UPCOM	57,000	73,000	26/01/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
<a href="#">BSR</a> (New)	N/A	N/A	27,343	26/01/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
<a href="#">HVN</a> (New)	UPCOM	49,900	46,300	09/01/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
<a href="#">HUT</a> (New)	HNX	9,700	15,408	27/12/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
<a href="#">DBD</a> (New)	UPCOM	51,000	61,168	28/12/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
<a href="#">PME</a>	HOSE	82,000	103,340	18/12/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%
<a href="#">PLP</a>	HOSE	18,800	28,591	07/12/2017	64.40	4,291	10,000	29%	14%	5.8	1.6	N/A
<a href="#">GAS</a>	HOSE	112,600	96,900	08/12/2017	5,286	5,286	10,114	23%	16%	18.4	4.1	25%
<a href="#">DCM</a>	HOSE	12,250	14,700	17/11/2017	737	1,393	11,394	12%	6%	11.0	1.3	10%
<a href="#">IMP</a>	HOSE	62,000	72,390	15/11/2017	133	3,101	27,279	11%	9%	23.0	2.7	10%
<a href="#">CVT</a>	HOSE	43,250	58,300	10/11/20017	197	6,966	18,497	38%	17%	8.7	3.1	30-35%
<a href="#">NTP</a>	HOSE	63,000	67,100	01/11/2017	472	5,285	23,323	24%	13%	12.7	2.9	25%
<a href="#">TLG</a>	HOSE	97,000	109,000	24/10/2017	265	5,316	20,398	24%	16.5%	10.7	3.08	20%
<a href="#">VDP</a>	HOSE	34,800	42,816	23/10/2017	47	3,646	29,669	12%	9%	11.7	1.4	n/a
<a href="#">TRA</a>	HOSE	110,000	123,593	19/10/2017	249	6,000	27,247	22%	16%	20	4.5	30%
<a href="#">BMP</a>	HOSE	80,300	78,300	20/10/2017	460.0	6,029	31,593	20%	15%	13.0	2.0	25%
<a href="#">HAR</a>	HOSE	9,360	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A
<a href="#">MWG</a>	HOSE	123,500	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a
<a href="#">NKG</a>	HOSE	37,200	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%
<a href="#">LAS</a>	HNX	13,500	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%
<a href="#">PAC</a>	HOSE	37,700	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%
<a href="#">VNM</a>	HOSE	203,100	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.